

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2024/HS-ST

Ngày: 13/12/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thi
Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Ngân
Bà Nguyễn Thị Hương
- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Bá Anh Hùng – Thư ký Tòa án
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Như Mai Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự thụ lý số: 92/2024/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 80/2024/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: **Trương Thị Bé D**, sinh ngày 15 tháng 07 năm 1991, sinh tại: Hậu Giang. HKTT : Ấp 2A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Khu phố Ninh Thái, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Nghề nghiệp: Không, Trình độ học vấn: 06/12, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam: Cha: Trương Văn Xuân, sinh năm 1960 (còn sống), Mẹ: Phạm Thị Tuyết Nga, sinh năm 1965 (còn sống)

Bị cáo có 02 chị em, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất là bị cáo.

Bị cáo chưa có chồng, con.

Tiền sự; Tiền án: Không.

Bị tạm giữ từ 28/5/2024 chuyển tạm giam ngày 06/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Bị cáo : **Hoàng H**(tên gọi khác Lép), sinh ngày 10 tháng 01 năm 1990, sinh tại: Bình Phước. HKTT : khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Làm thuê, Trình độ học vấn: Không biết chữ, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Đỗ Quang Tài, sinh năm 1953 (đã chết), Mẹ: Hoàng Thị Nhiên, sinh năm 1959 (còn sống)

Bị cáo có 03 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất là bị cáo.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền sự: Không

Tiền án:

-Ngày 23/5/2008, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản. Đã được xóa án tích.

- Ngày 21/9/2010, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 30 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Chưa được xóa án tích.

- Ngày 06/5/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 04 năm tù về tội Giao cấu với trẻ em. Đã được xóa án tích.

Bị tạm giữ từ 28/5/2024 chuyển tạm giam ngày 06/6/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/5/2024, Trương Thị Bé D đang ở nhà thì Diễm nảy sinh ý định sử dụng ma túy, Diễm đã gọi điện cho Trần Thoại Phong là bạn của Diễm để rủ Phong sử dụng ma túy thì Phong đồng ý, Phong điều khiển xe mô tô BKS: 93F1 – 115.23 đến chờ Diễm. Diễm nói Phong chở Diễm xuống nhà ông Nguyễn Văn Tùng, trú tại: khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh để cầm điện thoại của Diễm để lấy tiền tiêu xài. Diễm cầm điện thoại được 1.000.000 đồng, sau đó Phong và Diễm cùng đi đến nhà Hoàng Hται khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh để chơi. Khi đến nhà Hải, Diễm mượn điện thoại của Phong gọi cho một người phụ nữ tên Thẩm (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) để xin số điện thoại người bán ma túy. Thẩm đã cho Diễm số điện thoại của một người phụ nữ có 02 số đuôi “93”, Diễm đã gọi vào số máy trên để hỏi mua 300.000 đồng ma túy và được người phụ nữ trên hẹn giao ma túy tại khu vực đoạn đường gần nhà nghỉ Thắng Lợi thuộc khu phố **Ninh Thành**, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh. Diễm đi lên nhà rủ Hải sử dụng ma túy thì Hải đồng ý, Diễm nói Hải mua ma túy về sử dụng thì Hải nói không biết ở đâu bán, Diễm hỏi Hải có bộ dụng cụ sử dụng ma túy không thì Hải nói còn bộ dụng cụ sử dụng bị bể để Hải lấy. Nói chuyện với Hải xong Diễm lấy xe của Phong để ở sân nhà Hải chạy đi mua ma túy, khi đến khu vực hẹn giao ma túy Diễm thấy có một người phụ nữ, đeo khẩu trang, đi xe mô tô, loại DREAM (Diễm không nhớ biển số), Diễm đưa cho người phụ nữ này 300.000 đồng, nhận tiền, người phụ nữ chỉ cho Diễm vị trí để ma túy cách đó khoảng 5m, đứng trong vỏ bao thuốc JET, Diễm chạy đến lấy ma túy bỏ vào túi quần và điều khiển xe đi về lại nhà Hoàng Hải, trên đường về Diễm đã lấy đoạn ống hút chứa ma túy ngậm vào miệng và vút vỏ bao thuốc JET. Về nhà Hải, Diễm lấy đoạn ống hút chứa ma túy để xuống nền nhà gần vị trí Hải đang ngồi, sau đó Hải đi lấy nỏ thủy tinh và vỏ lọ thuốc đau xương khớp tại căn nhà hoang bên cạnh nhà Hải về để sử dụng ma túy, Hải đã dùng dao cắt đoạn ống hút ra làm đôi sau đó tạo 02 lỗ trên vỏ của lọ thuốc đau xương khớp để tạo ra dụng cụ sử dụng ma túy, làm xong Hải cắt ống hút chứa ma túy đổ ma túy vào nỏ thủy tinh, Hải tiếp tục dùng bật lửa đốt nóng ma túy để hút. Hải đưa cho Phong hút trước, Phong hút xong Phong đưa cho Diễm hút, Diễm hút xong Diễm tiếp tục đưa cho Hải hút, mỗi người hút được khoảng 03 lần thì Diễm lấy xe mô tô của Phong đi mua bật lửa, nước ngọt và thuốc lá. Khi Diễm quay về thì bị Công an huyện Lộc Ninh phối

hợp với Công an thị trấn Lộc Ninh kiểm tra phát hiện nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hải, Phong và Diễm. (Bút lục: 01-03; 69-76; 88-94).

Quá trình điều tra, Hoàng Hải, Trương Thị Bé D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Diễm chưa có tiền án, tiền sự, Hải có một tiền án và chưa có tiền sự do nghiện ma túy nên Diễm đã mua ma túy và Hải chuẩn bị dụng cụ để cùng Trần Thoại Phong sử dụng ma túy.

Đối với Trần Thoại Phong không thực hiện hành vi phạm tội mà chỉ là người sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan điều tra ra Quyết định trả tự do cho Phong.

Kết quả xét nghiệm nước tiểu của Hoàng Hải, Trương Thị Bé D, Trần Thoại Phong đều dương tính với chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số: 550/KL-KTHS, ngày 04 tháng 6 năm 2024 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận:

- Chất màu trắng (ký hiệu M1) bên trong ống thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,0392 gam.

- * Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Hayate, màu đen, BKS: 93F1-115.23 do ông Lê Quang Bình là tài sản hợp pháp. Ông Bình đã bán lại chiếc xe trên cho Trần Thoại Phong nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Trần Thoại Phong là chủ sở hữu hợp pháp. Đối với 01 điện thoại Oppo A31, màu đen, có sim gắn số: 0963.610.614 của Trần Thoại Phong, mặc dù cho Diễm mượn để gọi hỏi mua ma túy nhưng Phong không biết Diễm mượn để liên lạc mua ma túy nên không phải là phương tiện phạm tội. Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho Trần Thoại Phong là chủ sở hữu hợp pháp.

- Đối với 01 chai thủy tinh cao 10cm, bên ngoài có chữ AQUAFINA, đáy rộng 05cm, bên trên có nắp màu trắng rộng 04 cm, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, dài 14cm, có một đầu gấp góc vuông dài 02 cm; 01 nỏ thủy tinh dạng phễu, dài 09 cm, được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 09cm, có một đầu gấp góc; 01 bật lửa gas, màu xanh, phần trên không có nắp, kích thước (8x2x0,5)cm, bên trên có gắn 01 đoạn ống màu bạc có kích thước 03 cm; 01 đoạn kim loại màu trắng có kích thước 9,5cm, một đầu nhọn, một đầu quấn dây dù là vật chứng của vụ án.

Tại bản cáo trạng số: 83/CT-VKS, ngày 29/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố Trương Thị Bé D và Hoàng H về tội: “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Thị Bé D và Hoàng H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Bé D 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng H(tên gọi khác Lép) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 8 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, có đủ cơ sở khách quan để kết luận:

Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 28/5/2024, Trương Thị Bé D đã chủ động đi mua ma túy về nhà Hải và rủ Phong cùng Hải sử dụng trái phép chất ma túy. Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an thị trấn Lộc Ninh kiểm tra phát hiện nên đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hải, Phong và Diễm, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trương Thị Bé D và Hoàng H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, hành vi sử dụng ma túy là một trong những tệ nạn xã hội, ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe bản thân bị cáo, tạo ra gánh nặng cho gia đình và xã hội, các bị cáo biết rõ việc sử dụng chất ma túy bị pháp luật cấm, người vi phạm sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật nhưng vì nghiện ma túy các bị cáo vẫn cố ý mua ma túy và tổ chức sử dụng nên cần có một hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của từng bị cáo. Tại thời điểm phạm tội và tại phiên tòa, các bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn do hai bị cáo thực hiện, để đánh giá tích chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo cần phân tích vai trò của từng bị cáo.

Đối với bị cáo Trương Thị Bé D là người khởi xướng việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, chính bị cáo đã rủ Trần Thoại Phong sử dụng ma túy, bị cáo đã cầm điện thoại của mình và đi mua 300.000 đồng ma túy về nhà Hoàng Hùng sử dụng cho nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo tự sửa chữa, cải tạo bản thân mình thành người công dân có ích cho bản thân, gia đình và xã hội.

Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với Hoàng Hlê ra khi được rủ rê lôi kéo vào con đường phạm tội thì bị cáo phải ngăn kịp thời nhưng khi được Diễm mua ma túy về nhà đưa cho thì Hải đi lấy nỏ thủy tinh và vỏ lọ thuốc đau xương khớp tại căn nhà hoang bên cạnh, cắt đoạn ống hút ra làm đôi tự chế chuẩn bị công cụ như nỏ để sử dụng ma túy, sau đó Hải cắt ống hút chứa ma túy đổ vào nỏ thủy tinh dùng bật lửa đốt nóng ma túy để hút ma túy, cho nên bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã tham gia .

Tuy nhiên xét về nhân thân bị cáo xấu, trước đây đã bị xử phạt 03 bản án, có 01 bản án chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS.

Tuy nhiên tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đối với Trần Thoại Phong chỉ sử dụng ma túy nên cơ quan điều tra không truy tố .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử .

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki, loại Hayate, màu đen, BKS: 93F1-115.23 do ông Lê Quang Bình là tài sản hợp pháp và 01 điện thoại Oppo A31, màu đen, có sim gắn số: 0963.610.614 của Trần Thoại Phong, mặc dù cho Diễm mượn để gọi hỏi mua ma túy nhưng Phong không biết Diễm mượn để liên lạc mua ma túy nên không phải là phương tiện phạm tội.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lộc Ninh đã trả lại tài sản cho Trần Thoại Phong là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 chai thủy tinh cao 10cm, bên ngoài có chữ AQUAFINA, đáy rộng 05cm, bên trên có nắp màu trắng rộng 04 cm, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, dài 14cm, có một đầu gấp góc vuông dài 02 cm; 01 nỏ thủy tinh dạng phễu, dài 09 cm, được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 09cm, có một đầu gấp góc; 01 bật lửa gas, màu xanh, phần trên không có nắp, kích thước (8x2x0,5)cm, bên trên có gắn 01 đoạn ống màu bạc có kích thước 03 cm; 01

đoạn kim loại màu trắng có kích thước 9,5cm, một đầu nhọn, một đầu quấn dây dù. Tất cả đều là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy .

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Trương Thị Bé D và Hoàng H phạm tội *“Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”*

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trương Thị Bé D 07 (*bảy*) năm 08 (*tám*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Hoàng H (tên gọi khác Lép) 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chai thủy tinh cao 10cm, bên ngoài có chữ AQUAFINA, đáy rộng 05cm, bên trên có nắp màu trắng rộng 04 cm, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, dài 14cm, có một đầu gấp góc vuông dài 02 cm; 01 nỏ thủy tinh dạng phễu, dài 09 cm, được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 09cm, có một đầu gấp góc; 01 bật lửa gas, màu xanh, phần trên không có nắp, kích thước (8x2x0,5)cm, bên trên có gắn 01 đoạn ống màu bạc có kích thước 03 cm; 01 đoạn kim loại màu trắng có kích thước 9,5cm, một đầu nhọn, một đầu quấn dây dù. (*Vật chứng được thống kê, mô tả như trong biên bản giao vật chứng, tài sản số 0007122 ngày 06/11/2024 giữa Công an huyện Lộc Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước*).

4. Về án phí: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thị Bé D và Hoàng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo, người bào chữa cho bị cáo.
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Thi

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 13/12/2024 tại phòng nghị án Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Thi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Ngân

2. Bà Nguyễn Thị Hương

Tiến hành nghị án vụ án hình sự thụ lý số : 92/2024/TLST-HS ngày 31/10/2024 đối với các bị cáo :

1. **Trương Thị Bé D**, sinh ngày 15 tháng 07 năm 1991, sinh tại: Hậu Giang. HKTT : Ấp 2A, thị trấn Bảy Ngàn, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Chỗ ở hiện nay: Khu phố Ninh Thái, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2. Bị cáo : **Hoàng H**(tên gọi khác Lép), sinh ngày 10 tháng 01 năm 1990, sinh tại: Bình Phước. HKTT : khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Chỗ ở hiện nay: khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:⁽⁵⁾**

1/ *Vụ án có thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung hay không?*

Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

2/ *Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập:*

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

3/ *Về tội danh: “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.*

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%

4/ *Về điều khoản áp dụng:*

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Áp dụng điểm h khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 50, Điều 58 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

5) *Về tội danh và mức hình phạt*: Tuyên bố các bị cáo Trương Thị Bé D và Hoàng H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”

Xử phạt bị cáo Trương Thị Bé D 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hoàng H (tên gọi khác Lép) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2024.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

6) *Về vật chứng vụ án*: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 chai thủy tinh cao 10cm, bên ngoài có chữ AQUAFINA, đáy rộng 05cm, bên trên có nắp màu trắng rộng 04 cm, trên nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn; 01 đoạn ống nhựa màu trắng, dài 14cm, có một đầu gấp góc vuông dài 02 cm; 01 nỏ thủy tinh dạng phễu, dài 09 cm, được gắn một đoạn ống hút nhựa màu trắng dài 09cm, có một đầu gấp góc; 01 bật lửa gas, màu xanh, phần trên không có nắp, kích thước (8x2x0,5)cm, bên trên có gắn 01 đoạn ống màu bạc có kích thước 03 cm; 01 đoạn kim loại màu trắng có kích thước 9,5cm, một đầu nhọn, một đầu quần dây dù. (Vật chứng được thống kê, mô tả như trong biên bản giao vật chứng, tài sản số 0007122 ngày 06/11/2024 giữa Công an huyện Lộc Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước).

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

6/ *Về án phí*: Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trương Thị Bé D và Hoàng H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

7) *Về quyền kháng cáo đối với bản án*:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút, ngày 13 tháng 12 năm 2024

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa